

Hướng Dẫn Triển Khai Case Study: Quản Lý To-Do List với MongoDB và Node.js

Tác giả: Đặng Kim Thi

1. Giới thiệu

Trong bài học này, chúng ta sẽ xây dựng một ứng dụng To-Do List cơ bản sử dụng Node.js và MongoDB. Ứng dụng này sẽ cho phép người dùng:

- Xem danh sách công việc.
- Thêm công việc mới.
- Cập nhật trạng thái hoàn thành của công việc.
- Xóa công việc.

Công nghệ sử dụng:

- **Node.js:** Môi trường runtime JavaScript.
 - **MongoDB:** Cơ sở dữ liệu NoSQL để lưu trữ công việc.
 - **Readline:** Giao diện dòng lệnh cho phép nhập/xuất từ người dùng.
-

2. Các bước triển khai

Bước 1: Cài đặt môi trường làm việc

1. **Cài đặt Node.js:** Tải và cài đặt Node.js từ nodejs.org.
2. **Cài đặt MongoDB:**
 - Cài đặt MongoDB từ mongodb.com.
 - Khởi động MongoDB trên cổng mặc định (`mongodb://localhost:27017`).
3. **Khởi tạo dự án Node.js:**

```
mkdir todo-app  
cd todo-app  
npm init -y
```

Lệnh này sẽ tạo ra file `package.json`.

4. **Cài đặt các thư viện cần thiết:**

```
npm install mongodb readline
```

Bước 2: Kết nối tới MongoDB

1. Import thư viện MongoDB:

```
const { MongoClient } = require('mongodb');
```

2. Tạo kết nối tới cơ sở dữ liệu:

```
const uri = "mongodb://localhost:27017";  
const client = new MongoClient(uri);  
const dbName = "todoDB";  
const collectionName = "tasks";
```

- **uri**: Địa chỉ kết nối MongoDB.
- **dbName**: Tên cơ sở dữ liệu.
- **collectionName**: Tên bảng lưu trữ công việc.

3. Mở kết nối:

```
async function main() {  
  try {  
    await client.connect();  
    console.log("Kết nối đến MongoDB thành công!");  
  } catch (err) {  
    console.error("Lỗi khi kết nối MongoDB:", err.message);  
    process.exit(1);  
  }  
}  
main();
```

Bước 3: Khởi tạo dữ liệu mẫu

1. Mô tả dữ liệu mẫu:

```
const sampleTasks = [  
  { id: 1, description: "Hoàn thành báo cáo công việc", done: false },  
  { id: 2, description: "Lên kế hoạch họp nhóm", done: false },  
  // Các công việc khác...  
];
```

2. Hàm khởi tạo dữ liệu:

```
async function initializeSampleData() {  
  const db = client.db(dbName);
```

```
const collection = db.collection(collectionName);
const existingTasks = await collection.countDocuments();

if (existingTasks === 0) {
    console.log("Không có dữ liệu, khởi tạo 10 công việc mẫu...");
    await collection.insertMany(sampleTasks);
} else {
    console.log("Dữ liệu đã tồn tại.");
}
}
```

3. Gọi hàm trong `main()`:

```
await initializeSampleData();
```

Bước 4: Hiển thị menu và xử lý lựa chọn

1. Tạo giao diện dòng lệnh:

```
const readline = require('readline');
const rl = readline.createInterface({
    input: process.stdin,
    output: process.stdout
});
```

2. Hiển thị menu:

```
async function showMenu() {
    console.log("\n=== To-Do List ===");
    console.log("1. Xem tất cả công việc");
    console.log("2. Thêm công việc mới");
    console.log("3. Cập nhật công việc");
    console.log("4. Xóa công việc");
    console.log("5. Thoát");
    rl.question("Chọn một tùy chọn: ", handleOption);
}
```

3. Xử lý lựa chọn:

```
async function handleOption(option) {
    switch (option.trim()) {
        case '1':
            await viewTasks();
            break;
    }
}
```

```

        case '2':
            await addTask();
            break;
        case '3':
            await updateTask();
            break;
        case '4':
            await deleteTask();
            break;
        case '5':
            console.log("Thoát chương trình. Tạm biệt!");
            rl.close();
            await client.close();
            process.exit(0);
        default:
            console.log("Lựa chọn không hợp lệ. Vui lòng thử lại.");
            break;
    }
    showMenu();
}

```

Bước 5: Xem, thêm, cập nhật và xóa công việc

a) Xem tất cả công việc

```

async function viewTasks() {
    const db = client.db(dbName);
    const tasks = await db.collection(collectionName).find().toArray();
    console.log("\n=== Danh sách công việc ===");
    if (tasks.length === 0) {
        console.log("Không có công việc nào.");
    } else {
        tasks.forEach(task => {
            console.log(`[ID: ${task.id}] ${task.done ? "[X]" : "[ ]"}
            ${task.description}`);
        });
    }
}

```

b) Thêm công việc mới

```

async function addTask() {
    rl.question("Nhập mô tả công việc: ", async (description) => {
        const db = client.db(dbName);
        const newTask = { id: Date.now(), description, done: false };
        await db.collection(collectionName).insertOne(newTask);
        console.log("Công việc đã được thêm.");
    });
}

```

```

        showMenu();
    });
}

```

c) Cập nhật trạng thái công việc

```

async function updateTask() {
    rl.question("Nhập ID công việc cần cập nhật: ", async (id) => {
        const taskId = parseInt(id.trim());
        const db = client.db(dbName);
        const task = await db.collection(collectionName).findOne({ id:
taskId });
        if (!task) {
            console.log("Không tìm thấy công việc.");
        } else {
            rl.question("Công việc đã hoàn thành chưa? (yes/no): ", async
(done) => {
                const isDone = done.trim().toLowerCase() === 'yes';
                await db.collection(collectionName).updateOne({ id: taskId
}, { $set: { done: isDone } });
                console.log("Công việc đã được cập nhật.");
                showMenu();
            });
        }
    });
}

```

d) Xóa công việc

```

async function deleteTask() {
    rl.question("Nhập ID công việc cần xóa: ", async (id) => {
        const taskId = parseInt(id.trim());
        const db = client.db(dbName);
        const result = await db.collection(collectionName).deleteOne({ id:
taskId });
        if (result.deletedCount === 0) {
            console.log("Không tìm thấy công việc.");
        } else {
            console.log("Công việc đã được xóa.");
        }
        showMenu();
    });
}

```

Bước 6: Chạy ứng dụng

1. Chạy chương trình:

```
node app.js
```

2. Tương tác với menu để thực hiện các thao tác trên To-Do List.

Lưu ý

- Đảm bảo MongoDB đang chạy trước khi khởi động ứng dụng.
- Sao lưu dữ liệu nếu cần thiết.

Chúc các em học tốt và vui zẻ 😊 Cô Thi

Phụ lục: Full code

```
const { MongoClient } = require('mongodb');
const readline = require('readline');

const uri = "mongodb://localhost:27017";
const client = new MongoClient(uri);
const dbName = "todoDB";
const collectionName = "tasks";

const rl = readline.createInterface({
  input: process.stdin,
  output: process.stdout
});

let nextId = 1;

const sampleTasks = [
  { id: nextId++, description: "Hoàn thành báo cáo công việc", done: false },
  { id: nextId++, description: "Lên kế hoạch họp nhóm", done: false },
  { id: nextId++, description: "Dọn dẹp nhà cửa", done: true },
  { id: nextId++, description: "Đi mua sắm đồ ăn", done: false },
  { id: nextId++, description: "Tập thể dục buổi sáng", done: true },
  { id: nextId++, description: "Đọc sách về lập trình", done: false },
  { id: nextId++, description: "Chuẩn bị tài liệu thuyết trình", done: false },
  { id: nextId++, description: "Học thêm một kỹ năng mới", done: false },
  { id: nextId++, description: "Gọi điện cho gia đình", done: true },
  { id: nextId++, description: "Đi khám sức khỏe định kỳ", done: false }
];

async function initializeSampleData() {
```

```
const db = client.db(dbName);
const collection = db.collection(collectionName);
const existingTasks = await collection.countDocuments();

if (existingTasks === 0) {
    console.log("Không có dữ liệu, khởi tạo 10 công việc mẫu...");
    await collection.insertMany(sampleTasks);
} else {
    console.log("Dữ liệu đã tồn tại.");
}
}

async function showMenu() {
    console.log("\n=== To-Do List ===");
    console.log("1. Xem tất cả công việc");
    console.log("2. Thêm công việc mới");
    console.log("3. Cập nhật công việc");
    console.log("4. Xóa công việc");
    console.log("5. Thoát");
    rl.question("Chọn một tùy chọn: ", handleOption);
}

async function handleOption(option) {
    switch (option.trim()) {
        case '1':
            await viewTasks();
            break;
        case '2':
            await addTask();
            break;
        case '3':
            await updateTask();
            break;
        case '4':
            await deleteTask();
            break;
        case '5':
            console.log("Thoát chương trình. Tạm biệt!");
            rl.close();
            await client.close();
            process.exit(0);
        default:
            console.log("Lựa chọn không hợp lệ. Vui lòng thử lại.");
            break;
    }
    showMenu();
}

async function viewTasks() {
    const db = client.db(dbName);
    const tasks = await db.collection(collectionName).find().toArray();
    console.log("\n=== Danh sách công việc ===");
    if (tasks.length === 0) {
        console.log("Không có công việc nào.");
    }
}
```

```
    } else {
      tasks.forEach(task => {
        console.log(`ID: ${task.id} ${task.done ? "[X]" : "[ ]"}
${task.description}`);
      });
    }
  }

  async function addTask() {
    rl.question("Nhập mô tả công việc: ", async (description) => {
      const db = client.db(dbName);
      const newTask = { id: nextId++, description, done: false };
      await db.collection(collectionName).insertOne(newTask);
      console.log("Công việc đã được thêm.");
      showMenu();
    });
  }

  async function updateTask() {
    rl.question("Nhập ID công việc cần cập nhật: ", async (id) => {
      const taskId = parseInt(id.trim());
      const db = client.db(dbName);
      const task = await db.collection(collectionName).findOne({ id:
taskId });
      if (!task) {
        console.log("Không tìm thấy công việc.");
      } else {
        rl.question("Công việc đã hoàn thành chưa? (yes/no): ", async
(done) => {
          const isDone = done.trim().toLowerCase() === 'yes';
          await db.collection(collectionName).updateOne({ id: taskId
}, { $set: { done: isDone } });
          console.log("Công việc đã được cập nhật.");
          showMenu();
        });
      }
    });
  }

  async function deleteTask() {
    rl.question("Nhập ID công việc cần xóa: ", async (id) => {
      const taskId = parseInt(id.trim());
      const db = client.db(dbName);
      const result = await db.collection(collectionName).deleteOne({ id:
taskId });
      if (result.deletedCount === 0) {
        console.log("Không tìm thấy công việc.");
      } else {
        console.log("Công việc đã được xóa.");
      }
      showMenu();
    });
  }
```



```
async function main() {
  try {
    await client.connect();
    console.log("Kết nối đến MongoDB thành công!");
    await initializeSampleData();
    showMenu();
  } catch (err) {
    console.error("Lỗi khi kết nối MongoDB:", err.message);
    rl.close();
    process.exit(1);
  }
}

main();
```